

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày: 30/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Thanh Hùng;
- Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 375/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Thiều Văn L (L Què), sinh năm 1991; Nơi cư trú (ĐKKHKT): Ấp N, xã T, thị xã C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Thiều Hữu Đ, sinh năm 1967 và bà Lê Thị H, sinh năm 1967; Vợ tên Lê Thị C, sinh năm 1991, có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/8/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Chí C (C Cá Chép), sinh năm 1997; Nơi cư trú (ĐKKHKT): Ấp D, xã T, thị xã C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1977 và bà Trần Thị L, sinh năm 1979; Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/9/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Anh Tô Văn M, sinh năm 1988; Địa chỉ: tổ 06, ấp T, xã H, thị xã T, tỉnh An Giang, có mặt;

- Anh Lê Văn G (Long), sinh năm 1984; Địa chỉ: tổ 10, ấp T, xã H, thị xã C, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Trần Hoài N, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp D, xã T, thị xã C, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Võ Thanh C, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp N, xã T, thị xã C, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Anh Nguyễn Thanh Nh (T), sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp N, xã T, thị xã C, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Dương Khắc T (T Lé), sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp B, xã H, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Trần Thái D (D Quấn), sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp A, xã H, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Lê Thị C, có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Hoàng Ph, chị Dương Thị Thùy Tr đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 03/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã Tân Châu phối hợp cùng Công an xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tiến hành mời Thiệu Văn L về trụ sở Công an xã Tân Thạnh làm việc. Tại đây, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã Tân Châu phát hiện bên trong điện thoại di động hiệu Viettel màu đen viền đỏ của L có 16 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, gồm: 11 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng và 05 đoạn ống hút nhựa màu xanh – sọc trắng, bên trong đều có chứa tinh thể rắn màu trắng, L thừa nhận đây là ma túy đá của L và Lê Chí C mua để bán lại cho đối tượng nghiện để kiếm lời nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã Tân Châu đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 16 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu gồm: 11 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng và 05 đoạn ống hút nhựa màu xanh - sọc trắng (nghị vấn là ma túy đá);

- 01 điện thoại di động, hiệu Viettel màu đen, viền đỏ, không có pin và số sim (đã qua sử dụng);

- 01 điện thoại di động, hiệu Oppo màu tím của Thiều Văn L (đã qua sử dụng);
- 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa;
- 04 đoạn ống hút nhựa, trong suốt sọc trắng, hàn kín một đầu;
- 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh khóa viền đỏ một đầu;
- 02 đoạn ống hút nhựa, màu xanh – sọc trắng, cắt nhọn một đầu;
- 01 bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng);
- 12 ống hút nhựa, gồm: 02 ống hút màu vàng - sọc trắng, 02 ống hút màu đỏ - sọc trắng, 03 ống hút trong suốt sọc trắng và 05 ống hút màu xanh - sọc trắng;
- 03 bật lửa, đã bị hỏng (đã qua sử dụng);
- 01 cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng);
- 01 điện thoại di động, hiệu Kechaoda, màu trắng viền đen, không có số sim (đã qua sử dụng);
- 01 điện thoại di động, màu trắng - viền xanh, không có pin và sim số (đã qua sử dụng).

Kết luận giám định số 183/KLGT-PC09(MT) ngày 07/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M1, M2 gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 1,1985 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, các bị cáo khai nhận hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tô Văn M khai, do L cãi nhau với vợ nên có đến xin ở nhờ nhà của M, sau đó, L có rủ C và N đến nhà M sử dụng ma túy, M biết được C, L và N sử dụng trái phép chất ma túy nên có đuổi đi nhưng không đi. Khoảng 10 giờ ngày 03/8/2020, do nghi vấn M, C, L và N sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã Tân Thạnh mời về trụ sở làm việc.

Anh Lê Văn G (Long) khai, do có sử dụng ma túy nên G có biết L và C bán ma túy, ngày 02/8/2020, G có trực tiếp điện thoại cho L để mua ma túy, L đồng ý bán nên G chạy xe qua gặp L mua được 01 lần với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, G đem ma túy về sử dụng.

Trần Hoài N khai, ngày 03/8/2020, C điện thoại cho em N đến nhà M sử dụng ma túy. Sau khi đến nơi, L đưa một tép ma túy cho N để cùng L và C sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, đưa về trụ sở làm việc.

Võ Thanh C khai, do có sử dụng ma túy nên biết L và C có bán ma túy, ngày 02/8/2020, em C có điện thoại cho C hỏi mua ma túy đã được một lần với giá 500.000 đồng.

Anh Nguyễn Thanh Nh khai, do có sử dụng ma túy nên biết C và L có bán ma túy nên điện thoại cho L hỏi mua nhưng L không bán mà kêu Nh đổi lấy 01 cánh quạt gió và 04 chai cồn. Sau đó, L và C đưa ma túy cho Nh sử dụng.

Dương Khắc T và Trần Thái D cùng khai, biết C bán ma túy nên ngày 02/8/2020, T điện thoại cho C hỏi mua ma túy đá, T và D đã mua ma túy của C được một lần với giá 300.000 đồng nhưng do không có tiền nên đã lấy điện thoại di động của T đổi lấy ma túy đem về sử dụng.

Người làm chứng Lê Thị C khai, Cúc là vợ của Thiều Văn L, Cúc không biết L và C mua ma túy từ Đồng Nai đem về để bán, đến ngày 03/8/2020 thì hay tin L và C bị Công an bắt giữ.

Các người chứng kiến anh Nguyễn Hoàng Ph và chị Dương Thị Thùy Tr khai, có chứng kiến Thiều Văn L và Lê Chí C bị lực lượng Công an xã Tân Thạnh đưa về trụ sở làm việc, L và C thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 11/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Thiều Văn L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Ngày 18/9/2020, khởi tố bị can Lê Chí C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Cáo trạng số 72/CT-VKSTC ngày 23/11/2020, Viện kiểm sát Nh dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo Thiều Văn L và Lê Chí C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo L và C khai nhận, các bị cáo bắt đầu bán ma túy từ đầu tháng 8/2020 đến ngày 03/8/2020 thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã Tân Châu bắt quả tang bên trong điện thoại di động, hiệu Viettel màu đen viền đỏ của bị cáo L có 16 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, gồm: 11 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng và 05 đoạn ống hút nhựa màu xanh - sọc trắng, loại ma túy mà bị cáo L và C bán là ma túy đá. Nguồn ma túy các bị cáo có được là mua lại của Thái Văn Khánh tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, sau đó đem về nhà của Tô Văn M tại xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang phân ra 30 đoạn ống hút nhựa, bên trong có chứa ma túy (trong đó có 20 đoạn giá 200.000 đồng và 10 đoạn giá 300.000 đồng) bán lại cho người mua để kiếm lời và sử dụng. Điện thoại di động, hiệu Oppo màu tím là của vợ bị cáo L mua cho bị cáo để liên lạc với gia đình, riêng điện thoại di động, màu trắng - viền xanh, không có pin và sim số là của Dương Khắc T (T Lé) dùng để đổi lấy ma túy với các bị cáo. Số tiền mà các bị cáo có được từ việc bán ma túy, các bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, bị cáo L và C khai, bắt đầu bán ma túy từ đầu tháng 8/2020, bị cáo L trực tiếp bán ma túy cho Lê Văn G được một lần, với giá 200.000 đồng (chưa thu tiền), bị cáo L có đưa ma túy cho C để đưa cho Nguyễn Thành Nh (T)

một lần đổi lấy 01 cánh quạt gió và 04 chai cồn. Đối với bị cáo C đã bán ma túy cho Võ Thanh C được một lần, với giá 500.000 đồng (T trả 400.000 đồng), bán cho Dương Khắc T và Trần Thái D một lần nhưng do không có tiền nên T đã lấy điện thoại di động màu trắng của T để đổi lấy ma túy, cả hai lần bị cáo C bán ma túy đều thông qua bị cáo L.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Thiều Văn L và Lê Chí C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo L và C không có sự cấu kết phân công chặt chẽ, các bị cáo đều là người thực hành. Trong đó, bị cáo L giữ vai trò chính là người trực tiếp mua ma túy, bị cáo C phân lẻ và bán ma túy cho các con nghiện.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, các bị cáo thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú về hành vi phạm tội; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; chưa có tiền án, tiền sự được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Thiều Văn L từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Bị cáo Lê Chí C từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung, các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: T bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định; 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa; 04 đoạn ống hút nhựa, trong suốt sọc trắng, hàn kín một đầu; 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh khóa viên đỏ một đầu; 02 đoạn ống hút nhựa, màu xanh – sọc trắng, cắt nhọn một đầu; 01 bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng); 12 ống hút nhựa, gồm: 02 ống hút màu vàng – sọc trắng, 02 ống hút màu đỏ - sọc trắng, 03 ống hút trong suốt sọc trắng và 05 ống hút màu xanh – sọc trắng; 03 bật lửa, đã bị hỏng (đã qua sử dụng); 01 cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng);

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Viettel màu đen, viền đỏ, không có pin và số sim (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động, hiệu Oppo màu tím (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động, hiệu Kechaoda, màu trắng viền đen, không có số sim (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động, màu trắng – viền xanh, không có pin và sim số (đã qua sử dụng), do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo;

- Buộc bị cáo Thiều Văn L và Lê Chí C giao nộp 400.000 đồng thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo L và C không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Các bị cáo L và C nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Thiều Văn L và Lê Chí C bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” bị bắt quả tang tại khu vực xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn G (Long), em Trần Hoài N, em Võ Thanh C, anh Nguyễn Thanh Nh (T), em Dương Khắc T (T Lé), em Trần Thái D (Dương Quán); Người chứng kiến anh Nguyễn Hoàng Ph, chị Dương Thị Thùy Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung,

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Thiều Văn L và Lê Chí C khai, ngày 29/7/2020, có gặp và nhờ Thái Văn Khánh tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai mua dùm 700.000 đồng ma túy đá, sau đó đem ma túy để vào điện thoại và để trong quần lót cất giấu đi về nhà của Tô Văn M tại xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Tại đây, bị cáo C trực tiếp phân ma túy thành 30 đoạn ống hút nhựa, bên trong có chứa ma túy (trong đó có 20 đoạn giá 200.000 đồng và 10 đoạn giá 300.000 đồng) để sử dụng và bán kiếm lời, số tiền có được từ việc bán ma túy, các bị cáo tiêu xài cá nhân. Ngày 03/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy – Công an thị xã Tân Châu kiểm tra phát hiện bên trong điện thoại di động, hiệu Viettel màu đen viền đỏ của bị cáo L có 16 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, gồm: 11 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng và 05 đoạn ống hút nhựa màu xanh – sọc trắng, các bị cáo thừa nhận là ma túy đá nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy – Công an thị xã Tân Châu đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa bị cáo L và C về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, bị cáo L và C khai, bắt đầu bán ma túy từ đầu tháng 8/2020, bị cáo L trực tiếp bán ma túy cho Lê Văn G được một lần, với giá 200.000 đồng (chưa nhận tiền), bị cáo L có đưa ma túy cho C để đưa cho Nguyễn Thành Nh một lần đổi lấy 01 cánh quạt gió và 04 chai cồn. Đối với bị cáo C đã bán ma túy cho Võ Thanh C được một lần, với giá 500.000 đồng (T trả 400.000 đồng), bán cho Dương Khắc T và Trần Thái D một lần nhưng do không có tiền nên T đã lấy điện thoại di động màu trắng của T để đổi lấy ma túy, cả hai lần bị cáo C bán ma túy đều thông qua bị cáo L.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/8/2020; Kết luận giám định số 183/KLGT-PC09(MT) ngày 07/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang với lượng ma túy 1,1985 gram, loại Methamphetamine; lời khai, biên bản nhận dạng của người liên quan, người chứng kiến và chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đủ căn cứ xác định bị cáo L và C đã có hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu.

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 72/CT-VKSTC ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Thiều Văn L và Lê Chí C là hoàn T có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý. Đồng thời, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho những người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an T xã hội tại địa phương.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú hành vi mua bán ma túy trước đó; thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về đồng phạm:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L và C không có sự bàn bạc, cấu kết, phân công. Tuy nhiên, bị cáo L giữ vai trò chính chủ động trực tiếp mua ma túy mang về và bị cáo C phân lẻ và các bị cáo bán ma túy cho các con nghiện để kiếm lời. Do đó, có xem xét đến tính chất và mức độ hành vi của bị cáo L cao hơn bị cáo C trong đồng phạm khi quyết định hình phạt.

[4] Hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly các bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng các vật chứng là công cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy, xét tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 183/KLGT-PC09(MT) ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, có chữ ký Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Phước Hải và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa; 04 đoạn ống hút nhựa, trong suốt sọc trắng, hàn kín một đầu; 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh khóa viên đỏ một đầu; 02 đoạn ống hút nhựa, màu xanh - sọc trắng, cắt nhọn một đầu; 01 bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng); 12 ống hút nhựa, gồm: 02 ống hút màu vàng - sọc trắng, 02 ống hút màu đỏ - sọc trắng, 03 ống hút trong suốt sọc trắng và 05 ống hút màu xanh - sọc trắng; 03 bật lửa, đã bị hỏng (đã qua sử dụng); 01 cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng);

- 01 điện thoại di động, hiệu Viettel màu đen, viền đỏ, không có pin và số sim (đã qua sử dụng) là công cụ bị cáo L dùng để cất giấu ma túy; 01 điện thoại di động, hiệu Kechaoda, màu trắng viền đen, không có số sim (đã qua sử dụng) của T đưa trừ mua ma túy; 01 điện thoại di động, màu trắng - viền xanh, không có pin và sim số (đã qua sử dụng) của C dùng để điện thoại bán ma túy, xét tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

- 01 điện thoại di động, hiệu Oppo màu tím (đã qua sử dụng), Lê Thị C khai cho tặng bị cáo, bị cáo L sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Xét tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

(Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 25/11/2020).

- Buộc bị cáo Thiệu Văn L và Lê Chí C liên giao nộp 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng thu L bắt chính sung vào Ngân sách Nhà nước.

Theo quy định điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[6] Những vấn đề khác:

Đối với Lê Văn G (Long), Võ Thanh C, Nguyễn Thanh Nh (T), Dương Khắc T (T Lẻ) đã mua ma túy của bị cáo L và C để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu sẽ đề nghị địa phương lập hồ sơ xử lý theo quy định là phù hợp.

Đối với Tô Văn M đã cho bị cáo L và C ở nhờ nhà để bán ma túy nhưng M không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu không xử lý M là có căn cứ.

Riêng Thái Văn Khánh đã mua ma túy dùng cho bị cáo L, hiện Khánh không có mặt ở địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu không làm việc được, khi nào làm rõ, sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo L và C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo: Thiệu Văn L và Lê Chí C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt:

Thiều Văn L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ 03/8/2020 (*Ba, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

Lê Chí C 07 (bảy) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 21/9/2020 (*Hai mươi một, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 183/KLGT-PC09(MT) ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, có chữ ký Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Phước Hải và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa; 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa, trong suốt sọc trắng, hàn kín một đầu; 01 (một) bọc nilon trong suốt, có rãnh khóa viền đỏ một đầu; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa, màu xanh – sọc trắng, cắt nhọn một đầu; 01 (một) bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng); 12 (mười hai) ống hút nhựa (trong đó có 02 (hai) màu vàng sọc trắng, 02 (hai) màu đỏ sọc trắng, 03 (ba) trong suốt sọc trắng và 05 (năm) màu xanh sọc trắng); 03 (ba) bật lửa bị hỏng (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kéo bằng kim loại;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Viettel màu đen viền đỏ, không có pin và sim (đã qua sử dụng), 01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo màu tím (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, hiệu Kechaoda, màu trắng viền đen, không có sim (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động, màu trắng viền xanh, không có pin và sim (đã qua sử dụng);

(Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 25/11/2020).

- Buộc bị cáo Thiều Văn L và Lê Chí C giao nộp 400.000 (*bốn trăm nghìn*) đồng thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Thiều Văn L và Lê Chí C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo L và C, anh M có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bạch Tuyết